

Số: **374** /BTNMT-TNN

V/v triển khai thực hiện Nghị định số
167/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định
việc hạn chế khai thác nước dưới đất

Hà Nội, ngày **22** tháng 01 năm 2019

Kính gửi: UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Ngày 26 tháng 12 năm 2018, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 167/2018/NĐ-CP quy định việc hạn chế khai thác nước dưới đất và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 02 năm 2019.

Để triển khai thực hiện tốt Nghị định nêu trên, vừa bảo đảm yêu cầu bảo vệ nguồn nước dưới đất, vừa bảo đảm hài hòa quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân có liên quan (như một trong những nguyên tắc đã được quy định trong Nghị định), cải thiện môi trường đầu tư, tránh cơ chế xin - cho khai thác như chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài nguyên và Môi trường đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là UBND tỉnh) chỉ đạo nghiên cứu, quán triệt và tuyên truyền, phổ biến rộng rãi trên các phương tiện truyền thông hoặc các hình thức phù hợp khác để bảo đảm thực hiện nghiêm các quy định của Nghị định. Trong đó, UBND tỉnh cần chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành có liên quan tập trung thực hiện ngay một số nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

1. Nghiên cứu kỹ các nguyên tắc khoanh định và việc áp dụng các biện pháp hạn chế khai thác nước dưới đất; các tiêu chí khoanh định đối với từng khu vực hạn chế khai thác... trên cơ sở đó tổ chức việc khoanh định cụ thể từng khu vực, từng vùng hạn chế khai thác nước dưới đất, lấy ý kiến thẩm định và trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt, công bố theo quy định của Nghị định.

2. Trên cơ sở Danh mục các vùng hạn chế khai thác nước dưới đất đã được phê duyệt và căn cứ các biện pháp hạn chế khai thác quy định cụ thể đối với từng đối tượng, từng vùng hạn chế khai thác theo quy định của Nghị định, hiện trạng các công trình khai thác nước dưới đất hiện có, lập Phương án tổ chức thực hiện việc hạn chế khai thác nước dưới đất cụ thể đối với từng đối tượng trong từng khu vực, vùng hạn chế khai thác nước dưới đất, lấy ý kiến của các cơ quan, tổ chức có liên quan theo đúng quy định của Nghị định và trình UBND tỉnh phê duyệt để thực hiện.

3. Đối với các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã phê duyệt các vùng hạn chế khai thác nước dưới đất, phê duyệt Quy hoạch tài nguyên nước mà có nội dung liên quan đến việc hạn chế khai thác nước dưới đất hoặc có những quy định khác liên quan đến việc hạn chế khai thác nước dưới đất trên địa bàn trước ngày Nghị định có hiệu lực thi hành (trước ngày 10 tháng 02 năm 2019) mà không phù hợp với quy định của Nghị định thì cần tạm dừng việc thực hiện hạn chế khai thác nước dưới đất theo các quy định đó. Đồng thời, chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện việc rà soát, tham mưu cho UBND

tính để điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với quy định của Nghị định trước khi tiếp tục thực hiện.

4. Đối với các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chưa phê duyệt vùng hạn chế khai thác nước dưới đất cần bố trí kinh phí và chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức triển khai việc khoanh định, công bố vùng hạn chế khai thác nước dưới đất trên địa bàn, trên cơ sở đó xây dựng, phê duyệt phương án tổ chức thực hiện hạn chế khai thác nước dưới đất theo quy định của Nghị định.

Trong quá trình triển khai thực hiện Nghị định, cần lưu ý nguyên tắc quan trọng đã được quy định tại khoản 4 Điều 3 của Nghị định là:

“Trường hợp phát hiện việc khoanh định hoặc áp dụng các biện pháp hạn chế khai thác nước dưới đất không phù hợp với các tiêu chí quy định của Nghị định này thì phải tạm dừng việc thực hiện các biện pháp hạn chế khai thác nước dưới đất đối với các trường hợp đó để rà soát, điều chỉnh cho phù hợp. Trường hợp gây thiệt hại đến lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân khai thác nước dưới đất thì phải bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật”.

Trong quá trình triển khai thực hiện Nghị định, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị UBND tỉnh phản ánh về Bộ Tài nguyên và Môi trường để xem xét, hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng Trần Hồng Hà (để báo cáo);
- Sở TNMT các tỉnh/thành phố;
- Lưu: VT, VP, TNN.

ly 4

KT. BỘ TRƯỞNG

THỨ TRƯỞNG



Lê Công Thành